

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỄN ĐÔNG**



**CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO NGÀNH CHĂM SÓC SẮC ĐẸP
Dành cho đối tượng liên thông Chăm sóc sắc đẹp trình độ Cao đẳng**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – 2026

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDVĐ ngày tháng năm 2026 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Viễn Đông)

Tên ngành, nghề: Chăm sóc sắc đẹp

Mã ngành, nghề: 6810404

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Liên thông

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp trung cấp Tạo mẫu – Chăm sóc sắc đẹp

Thời gian đào tạo: 1 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung:

Người học ngành Chăm sóc sắc đẹp trình độ cao đẳng sau khi tốt nghiệp có đủ kiến thức chuyên Môn và kỹ năng nghề đáp ứng với vị trí công việc, kiến thức về xu hướng làm đẹp, mỹ thuật và thẩm mỹ được ứng dụng trong Rinh vực chăm sóc sắc đẹp (tạo mẫu tóc, chăm sóc tóc, trang điểm, chăm sóc da, móng, phun xăm thẩm mỹ chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Chuyên viên chăm sóc sắc đẹp có khả năng giải quyết những vấn đề thường gặp trong chăm sóc thẩm mỹ, đồng thời có khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ, nghiên cứu nâng cao trình độ, rèn luyện tính cẩn thận, chi tiết, rõ ràng, xây dựng ý thức nghề và sự say mê nghề.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

Áp dụng kiến thức nền tảng từ các nguyên lý cơ bản, quy luật tự nhiên, xã hội nhân văn và khoa học về chăm sóc sắc đẹp trong công việc.

Phân tích mối tương tác giữa môi trường tự nhiên, yếu tố xã hội và chăm sóc sắc đẹp đối với thể chất, tinh thần của con người.

Phân tích và đánh giá mối tương quan giữa cấu trúc, chức năng của cơ thể qua các giai đoạn phát triển phù hợp với các phương pháp trong ngành làm đẹp.

Kết hợp kiến thức từ cơ bản đến nâng cao và các nguyên lý khoa học chăm sóc sắc đẹp trong thực hành nghề nghiệp.

1.2.2. Kỹ năng

Tổ chức thực hiện tốt kỹ năng chăm sóc sắc đẹp cơ bản và đề xuất các biện pháp xử lý hợp lý trong các tình huống khác nhau trong thực hành nghề nghiệp.

Thực hiện kỹ thuật chăm sóc sắc đẹp an toàn cho cá nhân, gia đình và cộng đồng phù hợp vai trò, chức năng của nhân viên chăm sóc sắc đẹp.

Thực hiện thành thạo và đầy đủ các kỹ thuật chăm sóc sắc đẹp theo 6 module: tóc, móng, trang điểm, phun xăm, nối mi và chăm sóc da.

Áp dụng được Y học cổ truyền, nhiệt liệu pháp, thủy liệu pháp trong chăm sóc sắc đẹp và hỗ trợ phục hồi sức khỏe.

Theo dõi, nhận biết được các tình huống nguy hiểm, phản vệ, sốc phản vệ trong việc sử dụng các thuốc dạng bôi trong ngành làm đẹp và thực hiện sơ cấp cứu ban đầu cho khách hàng.

Thực hiện truyền thông, tư vấn về dinh dưỡng, các biện pháp chăm sóc và bảo vệ da cho khách hàng.

Tham gia nghiên cứu khoa học và áp dụng cải tiến chất lượng trong chăm sóc sắc đẹp.

Sử dụng tiếng Anh cơ bản để giao tiếp, đọc, hiểu được tài liệu chuyên Môn phục vụ cho quản lý, nghiên cứu khoa học và chăm sóc sắc đẹp.

Ứng dụng được công nghệ thông tin hiệu quả trong học tập và thực hành nghề nghiệp.

1.2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

Thể hiện tinh thần phục vụ, trách nhiệm công dân và khả năng thích nghi với môi trường học tập làm việc đa dạng.

Tôn trọng và tuân thủ các quy định của pháp luật, quy tắc an toàn trong môi trường lao động, chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sắc đẹp.

Tự đánh giá các mặt tri thức, kinh nghiệm, xác định mục tiêu để định hướng học tập liên tục và phát triển.

1.3. Vị trí việc làm sau tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo Chăm sóc sắc đẹp trình độ cao đẳng, người học có khả năng đảm nhiệm công việc chăm sóc sắc đẹp, nghiên cứu khoa học và quản lý; đáp ứng yêu cầu công việc tại các vị trí sau:

Học viên trở thành kỹ thuật viên , chuyên viên tư vấn chuyên ngành Chăm sóc sắc đẹp ,trực tiếp làm dịch vụ, quản lý cơ sở kinh doanh beauty .

Làm việc được ở các Trường dạy nghề Chăm sóc sắc đẹp, trung tâm dạy nghề thẩm mỹ, hoặc tham gia học liên thông lên các bậc học cao hơn nhằm phát triển kiến thức và kỹ năng nghề.

Làm việc trong các trung tâm Chăm sóc sắc đẹp, beauty, chuyên viên trang điểm cho các trung tâm áo cưới...

Làm việc trong các công ty mỹ phẩm, công ty dịch vụ thẩm mỹ, làm đẹp.

Tự làm chủ salon hoặc beauty.

Thành lập được các trung tâm dạy nghề chăm sóc sắc đẹp.

Khả năng học tập và nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp Cao đẳng Chăm sóc sắc đẹp, người học có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu ở các bậc học cao hơn ở trong và ngoài nước:

Chăm sóc sắc đẹp trình độ Đại học tại Hàn Quốc.

Các khóa ngắn hạn, đào tạo liên tục.

Tham gia nghiên cứu khoa học.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng Môn học: 20
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 49 tín chỉ
- Khối lượng các Môn học chung/đại cương: 165 giờ
- Khối lượng các Môn học chuyên Môn : 795 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 154 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 602 giờ; Kiểm tra: 39 giờ.

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận	Thi/ Kiểm tra
TỔNG CỘNG		49	1410	280	1070	60
I. Các môn học chung		8	165	126	28	11

MH01	Anh văn chuyên ngành	4	60	56	0	4
MH02	Chính trị 2	3	45	42	0	3
MH03	GDQP	0	30	28	0	2
MH04	Tin học văn phòng nâng cao	1	30	0	28	2
II. Các môn học chuyên môn ngành/ nghề bắt buộc (Professional Knowledge)		31	795	154	602	39
II.1. Các môn cơ sở		8	135	98	28	9
MH05	Marketing dịch vụ	2	45	14	28	3
MH06	Tạo lập - Quản trị cơ sở làm đẹp	2	30	28	0	2
MH07	Dịch tễ học	2	30	28	0	2
MH08	Dược lý trong ngành làm đẹp	2	30	28	0	2
II.2. Các môn chuyên môn		23	660	56	574	30
MĐ9	TH Chăm sóc da nâng cao	3	90	0	86	4
MĐ10	Nối mi thẩm mỹ	3	75	14	58	3
MĐ11	Chăm sóc và nghệ thuật móng nâng cao	2	60	0	58	2
MĐ12	Nhiệt liệu pháp - Thủy liệu pháp	2	45	14	28	3
MĐ13	Massage - bấm huyệt nâng cao	2	45	14	28	3
MĐ14	Phun xăm thêu nâng cao	3	90	0	86	4
MĐ15	Tạo mẫu tóc nâng cao	2	60	0	58	2
MĐ16	Trang điểm nâng cao	2	60	0	58	2
MĐ17	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng	2	45	14	28	3

MĐ18	Thực tập chuyên đề	2	90	0	86	4
III. Tốt nghiệp		10	450	0	440	10
MĐ19	Thực tập chuyên đề 2	4	180	0	175	5
MĐ20	Thực tập tốt nghiệp	6	270	0	265	5

Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các Môn học chung bắt buộc thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội:

Môn Anh văn thực hiện theo thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành chương trình Môn học Tiếng Anh thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Môn Tin học thực hiện theo thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình Môn học Tin học thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo thông tư số 12/2018/TT- BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình Môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Môn học Pháp luật thực hiện theo thông tư số 13/2018/TT- BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình Môn học Pháp luật thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Môn học Giáo dục chính trị thực hiện theo thông tư số 24/2018/TT- BLĐTBXH ngày 06/12/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình Môn học Giáo dục chính trị thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh thực hiện theo thông tư số 10/2018/TT BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình Môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh thuộc khối các Môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

4.2 Xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Căn cứ điều kiện cụ thể, khả năng của trường, kế hoạch đào tạo hằng năm theo từng khoá học và lớp học, sẽ ban hành vào đầu khoá học.

Đề sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, có thể bố trí cho sinh viên tham quan học tập tại một số cơ sở y tế ngoài cơ sở thực tập chính.

Tham gia học tập, nghiên cứu tài liệu ở thư viện của trường.

Tham gia các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, các hội thi....

4.3 Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết Môn học:

Các Môn học chung đại cương và Môn học cơ sở được bố trí ôn tập, kiểm tra hết Môn học vào cuối kỳ học.

Các Môn học chuyên Môn được bố trí học và kiểm tra hết Môn học ngay sau khi kết thúc Môn học.

4.4 Hướng dẫn tốt nghiệp cuối khóa và công nhận tốt nghiệp:

Thực hiện theo Thông tư số 09/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Lao động- Thương Binh và Xã hội ban hành Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo cao đẳng theo tín chỉ, theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng ngành Chăm sóc sức đẹp và tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong Chương trình đào tạo này.

Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định công nhận tốt nghiệp ngay cho người học làm điều kiện xét tốt nghiệp